

Số: 09 /BC-UBND

Hồng Kim, ngày 01 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ, Ủy ban nhân dân xã Hồng Kim báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập của mình như sau:

1. Quá trình chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện quy định về minh bạch tài sản, thu nhập

- Đặc điểm tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Ủy Ban nhân dân xã Hồng Kim là đơn vị sự nghiệp. Hiện nay, Ủy ban nhân dân xã có 41 cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách, trong đó: Cán bộ, công chức phải kê khai là 11 người.

- Các văn bản pháp luật áp dụng: Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ.

- Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc của cấp trên: Chỉ thị số 11/2014/CT-UBND, ngày 13/03/2014 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1054/TTr-PCTN ngày 06/11/2018 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn triển khai công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018; Công văn số 03/TTr ngày 21 tháng 11 năm 2018 của thanh tra huyện A Lưới về việc hướng dẫn triển khai công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018.

- Các văn bản ban hành của Ủy ban nhân dân xã: Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2018 của UBND xã Hồng Kim về việc phê duyệt danh sách cán bộ, công chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2018; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân xã Hồng Kim công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018; Thông báo số 29/TB-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2018 của UBND xã Hồng Kim về việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018; Biên bản ngày 30 tháng 12 năm 2018 về việc niêm yết công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018.

- Phân công thực hiện:

+ Công chức Văn phòng – Thống kê (phụ trách lĩnh vực thống kê) lập danh sách những người có nghĩa vụ kê khai trình chủ tịch phê duyệt, gửi danh sách người có nghĩa vụ kê khai đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, tiến hành phát bản kê khai, phối hợp với các đơn vị trực thuộc hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai; nhận lại bản kê khai, kiểm tra bản kê khai; lưu bản chính Bản khai vào hồ sơ cán bộ, công chức.

+ Công chức Văn phòng – Thống kê triển khai, đôn đốc quá trình thực hiện tại đơn vị.

- Quá trình thực hiện các nhiệm vụ kê khai, công khai, tổng hợp báo cáo: Tốt
- Những thuận lợi hay khó khăn, vướng mắc: Không.

2. Kết quả thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

2.1 Kết quả kê khai

Tình hình chung triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập của đơn vị: Thời gian tiến hành từ 01/11/2018-01/3/2019 đã triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập.

- Số đơn vị (trực thuộc) phải triển khai thực hiện kê khai tài, thu nhập: 01 đơn vị.

- Số đơn vị (trực thuộc) phải triển khai thực hiện kê khai tài, thu nhập: 01 đơn vị

-Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc thực hiện kê khai chậm so với thời gian qui định: không.

*Số liệu về số lượng người kê khai gồm:

-Số người phải kê khai tài sản, thu nhập trong năm: 11 người; Không giảm, không tăng.

- Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm: 11 người; tỷ lệ 100% số người kê khai;

- Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: 11 bản.

- Số lượng và danh sách bản kê khai thuộc diện Huyện ủy quản lý: 05 bản.

- Số lượng và danh sách bản kê khai thuộc diện Huyện ủy quản lý: 06 bản.

2.2 Kết quả công khai

- Số đơn vị (trực thuộc) phải triển khai thực hiện kê khai tài, thu nhập: 01 đơn vị.

- Số đơn vị (trực thuộc) phải triển khai thực hiện kê khai tài, thu nhập: 01 đơn vị.

- Tỷ lệ 100 số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thực hiện công khai.

- Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc thực hiện kê khai chậm so với thời gian qui định: không.

- Số đơn vị, tổ chức, đơn vị thực hiện công khai Bản kê khai tài sản thu nhập bằng hình thức niêm yết: 01 đơn vị; số điểm niêm yết: 01 điểm.

- Số Số đơn vị, tổ chức, đơn vị thực hiện công khai Bản kê khai tài sản thu nhập bằng hình thức công bố tại cuộc họp: Không.

Tình hình thông tin phản ánh sau khi công khai các biên bản kê khai tài sản, thu nhập trong năm:

- Số liệu về số bản kê khai được công khai:

- Số bản kê khai đã niêm yết công khai: 11 bản ; tỷ lệ 100 % so với số bản đã kê khai;

- Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết: 11 bản; tỷ lệ 100 % so với số bản đã công khai.

- Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp: Không.

2.3. Kết quả thực hiện giải trình, xác minh tài sản, thu nhập

Số liệu về giải trình, xác minh tài sản, thu nhập

- Số người yêu cầu giải trình kê khai, nguồn gốc tài sản, thu nhập: không

- Số người được xác minh tài sản, thu nhập: 0 người.

- Số người đã có kết luận về minh bạch tài sản, thu nhập: 0 người.

- Số người đã có kết luận không trung thực trong minh bạch tài sản, thu nhập: Không

2.4. Kết quả xử lý kỷ luật trong xác minh tài sản, thu nhập

Số liệu về xử lý vi phạm

- Số người đã bị xử lý kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực; chia theo hình thức kỷ luật (cảnh cáo; khiển trách; hình thức khác): Không.

- Số người đã bị xử lý kỷ luật do vi phạm thời hạn trong minh bạch tài sản, thu nhập (chậm tổ chức kê khai, chậm kê khai, chậm tổng hợp, báo cáo kết quả minh bạch tài sản) và chia theo hình thức xử lý kỷ luật: Không

- Số người đã bị xử lý trách nhiệm trong xác minh tài sản, thu nhập chia theo các lỗi vi phạm và hình thức xử lý: Không

3. Đánh giá chung.

3.1. Những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong việc kê khai xác minh tài sản, thu nhập và nguyên nhân.

- Các đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản là cán bộ, công chức; người có nghĩa vụ phải kê khai có giá trị tài sản từ 50 triệu đồng trở lên cho một tài sản mới kê khai. Trong khi đó người giữ chức vụ như Bí thư, Chủ tịch UBND xã và các công chức thuộc diện phải kê khai nhưng tài sản có giá trị chưa đến mức quy định nên gặp nhiều khó khăn, lúng túng trong việc kê khai.

- Cán bộ, công chức thực hiện việc kê khai không đúng theo thời gian quy định và biểu mẫu hướng dẫn nên có khó khăn cho việc tổng hợp số liệu.

- Nhìn chung năm 2018 UBND đã triển khai thực hiện tốt cũng là một thành công khá lớn, nhiều điểm nổi bật, Trong năm 2018 không có người không kê khai minh bạch tài sản, thu nhập. Từng bước được nâng cao trách nhiệm, vai trò của cán bộ, công chức cấp xã, nêu cao tinh thần, thái độ của người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản theo qui định. Đồng thời đảm bảo chấp hành về ý thức, tổ chức kỷ luật ngày một tốt hơn, niêm yết, công khai minh bạch về tài sản của từng cán bộ, công chức.

3.2. Kiến nghị:

Đề nghị UBND huyện xem xét, kiến nghị với các cấp có thẩm quyền xem xét trường hợp người có nghĩa vụ kê khai minh bạch tài sản, thu nhập, nhưng thu nhập thấp so với quy định tại Nghị định 78/2013/NĐ-CP thì không cần phải kê khai tài sản.

Trên đây là báo cáo kết quả việc thực hiện kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, trong kỳ kê khai tháng 11/2018 của UBND xã Hồng Kim xin báo cáo để các cấp có liên quan biết, theo dõi./.

Nơi nhận:

- Thanh tra huyện;
- Lưu: VP,VT (02b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**